TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- Số: 97/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** --- *Long Biên, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 368/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2021:

- *Nguyên đơn*: Chị Tống Thu G, sinh năm 1988

ĐKNKTT: Tổ 9 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Cao Hồng K, sinh năm 1988

ĐKNKTT và chỗ ở: ngõ 318 phố Ngọc Trì, tổ 9 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/5/2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tống Thu G và anh Cao Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị G và anh K xác định có 02 con chung tên là Cao Tường L, sinh ngày 02/4/2013 và Cao Phương N, sinh ngày 14/3/2015. Chị G và anh K thỏa thuận sau khi ly hôn chị G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N, anh Khánh là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L. Mỗi bên nuôi một con không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Tạm hoãn nghĩa vụ cáp dưỡng nuôi con chung của chị G, anh K cho đến khi cháu L, cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị G tự nguyện chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Chị G đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0064765 ngày 01/11/2021. Nay, hoàn trả chị G 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đăng Vĩnh